

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4390**/UBND-NC

Bình Định, ngày **23** tháng 10 năm 2013

V/v báo cáo giải trình kết quả thực
hiện các kiến nghị sau giám sát của
HĐND tỉnh trong năm 2012

Kính gửi: Các sở, ban, ngành liên quan

Thực hiện Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2012 của HĐND tỉnh về việc thông qua các báo cáo kết quả giám sát và kiến nghị qua giám sát của HĐND tỉnh và theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 131/HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2013 về việc báo cáo giải trình kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND tỉnh trong năm 2012; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan dưới đây căn cứ các kiến nghị qua giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2012 như đã nêu tại Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh (gửi kèm theo Công văn này), rà soát lại từng nội dung vụ việc thuộc chức năng, nhiệm vụ giải quyết và đề xuất của ngành, đơn vị mình, báo cáo giải trình kết quả thực hiện, gửi UBND tỉnh **trước ngày 05 tháng 11 năm 2013**, cụ thể:

a) *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục I và VIII, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

b) *Sở Kế hoạch và Đầu tư*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục I, III và V, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

c) *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục IV và VIII, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

d) *Sở Tài nguyên và Môi trường*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục VI và VII, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

đ) *Sở Nội vụ*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục V, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

e) *Sở Giao thông vận tải*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục III, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

g) *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục V, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

h) Thanh tra tỉnh: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục VI và VII, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

k) Ban Quản lý Khu kinh tế: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục III, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

l) Ban Dân tộc: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục VIII, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

m) Ban Quản lý dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục II, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

n) Bảo hiểm Xã hội tỉnh: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục IV, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

o) Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Thực hiện các nội dung liên quan tại Mục I, Công văn số 131/HĐND của Thường trực HĐND tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện báo cáo giải trình, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh để trao đổi thêm những nội dung liên quan.

Giao Văn phòng UBND tỉnh giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện báo cáo giải trình, đảm bảo đúng thời gian quy định nêu trên và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./. *thv*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, CV liên quan;
- Lưu: VT, K12. *me cat*



Lê Hữu Lộc

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 131/HĐND

Bình Định, ngày 18 tháng 10 năm 2013

V/v báo cáo giải trình kết quả thực hiện
các kiến nghị sau giám sát của HĐND
tỉnh trong năm 2012

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh .

UBND. TỈNH
Số: <u>10643</u>
DẪN Ngày: <u>23.10.13</u>
Chuyên: <u>K12</u>

Thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 về Chương trình xây dựng nghị quyết năm 2013 và Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 20/7/2012 của HĐND tỉnh về việc thông qua các báo cáo kết quả giám sát và các kiến nghị qua giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh trình kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khóa XI, trên cơ sở các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2012, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh báo cáo và giải trình kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh tại kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XI, cụ thể:

I. Chuyên đề “Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 07/2008/NQ-HĐND ngày 22/8/2008 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, giai đoạn 2008- 2010” (Báo cáo số 13/BC-TTHĐND ngày 30/11/2012 của Thường trực HĐND tỉnh):

1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2012 để củng cố các HTX trung bình và yếu kém. Có phương án sáp nhập các HTX có quy mô nhỏ thành HTX có quy mô lớn hơn để đủ nguồn lực sản xuất kinh doanh. Đồng thời, khuyến khích và có giải pháp để đẩy mạnh việc dồn điền, đổi thửa xây dựng các cánh đồng mẫu lớn nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

2. Có kế hoạch phân bổ vốn đầu tư theo quy định của Nhà nước hàng năm cho việc hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương nội đồng. Có chính sách, giải pháp cụ thể trong việc hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp, phát huy và nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các HTX trong việc thực hiện Chương trình nông thôn mới: Gắn một số nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng nông thôn mới với quá trình thực hiện và phát triển các HTX nông nghiệp. (Nội dung kiến nghị này phù hợp với Điều 6, điểm 1đ và điểm 3a của Luật Hợp Tác xã năm 2012).

3. Sớm xây dựng Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị quyết số 07/2008/NQ-HĐND ngày 22/8/2008 của HĐND tỉnh để tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận nguồn vốn ưu đãi này. Bổ sung vào danh mục của Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh, HTX là đối tượng được ưu tiên vay vốn (kể cả vốn lưu động và vốn đầu tư) để phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi. Đồng thời, tạo điều kiện cho các HTX nông nghiệp được vay vốn bằng các giải pháp khác

(như hỗ trợ lãi suất,...). (Nội dung kiến nghị này phù hợp với Điều 6, điểm 1đ và điểm 3a của Luật Hợp Tác xã năm 2012).

4. Có kế hoạch phân bổ kinh phí và chỉ tiêu đào tạo cán bộ quản lý và kỹ thuật của HTX hàng năm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và chuyên môn cho HTX. Nghiên cứu cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi để thu hút nguồn nhân lực có trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ về công tác tại các HTX nông nghiệp. (Nội dung kiến nghị này phù hợp với Điều 6, điểm 1a của Luật Hợp Tác xã năm 2012).

II. Chuyên đề “giám sát tiến độ thực hiện Dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn” (Báo cáo số 04/BC-KTNS ngày 25/5/2012 của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh):

1. Tăng cường chỉ đạo Ban QLDA, các ngành, các cấp liên quan thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ban QLDA với các đơn vị có liên quan để thúc đẩy việc thực hiện dự án; kịp thời chỉ đạo giải quyết những vướng mắc, chỉ đạo có các giải pháp cụ thể và chế tài xử lý nghiêm theo quy định đối với các nhà thầu thi công chậm tiến độ để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân, thanh quyết toán công trình hoàn thành đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình nhằm bảo đảm đạt mục tiêu và tiến độ hoàn thành toàn bộ dự án đến năm 2014.

2. Chỉ đạo bố trí đáp ứng đủ vốn đối ứng theo tiến độ dự án.

3. Vận động người dân đầu nối hệ thống nước thải sinh hoạt vào hệ thống cống chung của thành phố, nhằm tập trung toàn bộ nước thải sinh hoạt đưa về nhà máy để xử lý để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần nâng cao hiệu quả cho dự án.

III. Chuyên đề “giám sát tình hình thực hiện quy hoạch phát triển và thu hút đầu tư các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh” (Báo cáo số 17/BC-KTNS ngày 27/11/2012 của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh)

1. Chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan thực hiện đồng bộ các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và thu hút đầu tư theo đúng quy hoạch (bao gồm quy hoạch ngành và quy hoạch chi tiết trong các phân khu chức năng của các KCN, CCN), nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng cường liên kết phát triển giữa các DN trong KCN, CCN. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải nguy hại.

2. Tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc và có giải pháp bảo đảm vốn kịp thời cho công tác bồi thường GPMB và tái định cư, đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng KCN, CCN đã có theo chính sách của tỉnh. Thực hiện bồi thường GPMB 65 ha đất còn lại (tỉnh đã thu hồi 200 ha đất quy hoạch ở Khu Công nghiệp Hòa Hội). Giải pháp thu hút sớm nhà đầu tư hạ tầng KCN này để phát huy hiệu quả sử dụng đất, tránh bỏ hoang hóa trong khi người dân bức xúc không có đất đầu tư sản xuất.

3. Thực hiện tốt chủ trương hạn chế tối đa việc giải quyết mặt bằng, địa điểm cho các DN đầu tư sản xuất công nghiệp nằm ngoài các KCN, CCN, nhất là những DN có quy mô nhỏ lẻ và DN đầu tư các ngành nghề không nằm trong danh mục khuyến khích, thu hút đầu tư để góp phần giữ gìn môi trường, cảnh quan, tiết kiệm đất đai và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của các địa phương. Đồng thời, hạn chế hoặc không khuyến khích các DN đầu tư các ngành nghề có tác động lớn ô nhiễm môi trường vào các KCN, CCN.

4. Đôn đốc các đơn vị chuyên ngành xây dựng đường giao thông, cung cấp điện, nước (nơi có nguồn nước cấp theo hệ thống) và dịch vụ viễn thông đến chân hàng rào KCN, CCN theo chính sách đã ban hành. Có kế hoạch nâng cấp một số tuyến đường tỉnh lộ bảo đảm tải trọng phù hợp, hỗ trợ hoạt động của các doanh nghiệp CCN.

5. Quan tâm chỉ đạo bố trí quỹ đất, quy hoạch và huy động các nguồn vốn các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân lao động tại các KCN, CCN, các công trình phúc lợi, công cộng phục vụ lợi ích cho người lao động.

IV. Chuyên đề “Giám sát tình hình thực hiện chế độ BHXH cho người lao động trên địa bàn tỉnh từ đầu năm 2010 đến quý I/2012 và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới” (Báo cáo số 16/BC-VHXXH ngày 13/7/2012 của Ban Văn hóa - Xã hội)

1. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ và các Bộ, ngành những nội dung sau:

a. Đề nghị Chính phủ kiến nghị với Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung những điểm không phù hợp của Luật BHXH: Tăng chế tài xử phạt vi phạm Luật BHXH; đưa vào Bộ luật Hình sự những hành vi trốn đóng BHXH, chiếm dụng tiền đóng BHXH để tăng tính rắn đe, ngăn chặn hành vi vi phạm Luật BHXH. Tăng mức độ hấp dẫn của loại hình BHXH tự nguyện theo hướng mọi người lao động tham gia BHXH đều được hưởng chế độ như nhau, không phân biệt chế độ được hưởng giữa người tham gia BHXH bắt buộc hay tự nguyện. Mở rộng đối tượng tham gia BHXH tự nguyện theo hướng không giới hạn độ tuổi tham gia; người lao động khi hết tuổi lao động vẫn được tham gia BHXH tự nguyện cho đến khi đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí theo quy định, góp phần đảm bảo cuộc sống cho người lao động khi về già.

b. Đề nghị Chính phủ kiến nghị với Quốc hội sửa đổi Luật Thanh tra nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh việc chấp hành pháp luật về lao động nói chung, về BHXH nói riêng. Quy định tỷ lệ % tính lãi trên số tiền chưa đóng, chậm đóng BHXH bằng mức lãi suất quá hạn vay ngân hàng tại thời điểm nộp tiền chưa đóng, chậm đóng nhằm tăng trách nhiệm thực hiện BHXH của các doanh nghiệp. Sửa đổi Điều 92 Luật BHXH theo hướng tăng tỷ lệ giữ lại của quỹ ốm đau, thai sản cho doanh nghiệp để chi trả cho người lao động (hiện nay đơn vị sử dụng lao động được giữ lại 2%) vì thực tế nhiều đơn vị sử dụng lao động, nhất là những đơn vị ít lao động kinh phí giữ lại không đủ chi.

c. Đề nghị Chính phủ xem xét quy định cụ thể những căn cứ, điều kiện, tiêu chuẩn về đối tượng thất nghiệp nhằm ngăn chặn tình trạng lạm dụng hưởng trợ cấp thất nghiệp như hiện nay. Đồng thời, chỉ đạo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 27/5/2010 hướng dẫn thực hiện Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 theo hướng: quy định cán bộ xã có thời gian công tác ngắt quãng trên 12 tháng được cộng nối thời gian công tác trước đó để tính hưởng chế độ BHXH.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành Bảo hiểm Xã hội tích cực phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội nhằm thực hiện hiệu quả Luật BHXH; cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách BHXH trên địa bàn tỉnh; chú trọng tuyên truyền trực tiếp đến người lao động trong các Khu, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế và lao động nông thôn; thường xuyên khai thác, mở rộng đối tượng, tạo thuận lợi cho người lao động được tham gia BHXH; thực hiện tốt công tác quản lý thu, nộp, thu hồi nợ đọng BHXH, BH thất nghiệp đúng quy định, hạn chế thấp nhất tình trạng trốn đóng, nợ đọng BHXH, BH thất nghiệp làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động; tiếp tục mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao kỹ năng, trình độ kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chế độ, chính sách BHXH cho cán bộ làm công tác BHXH cơ sở; triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa liên thông”, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý nghiệp vụ, giải quyết chế độ, chính sách đúng pháp luật, phục vụ tốt người tham gia, thụ hưởng BHXH.

3. Đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật BHXH; đồng thời xử lý nghiêm những đơn vị cố tình vi phạm Luật, chế độ, chính sách BHXH nhằm nâng cao hiệu lực thực thi Luật, chính sách BHXH trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị UBND tỉnh duy trì thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư, giải quyết việc làm, tạo điều kiện phát triển kinh tế đi đôi với đảm bảo an sinh xã hội. Đề nghị xem xét đưa việc thực hiện tốt chính sách BHXH trở thành một tiêu chí để thi đua khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhằm khuyến khích các đơn vị thực hiện tốt chính sách BHXH cho người lao động.

5. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai BHXH tự nguyện đến các xã, phường, thị trấn, nhất là các xã điểm trong Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012 - 2015 của tỉnh.

6. Chỉ đạo Công đoàn các cấp, các doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập tổ chức Công đoàn để bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho người lao động. Đồng thời, hỗ trợ và tạo điều kiện cho tổ chức Công đoàn của công ty hoạt động hiệu quả, đúng pháp luật.

V. Chuyên đề “Giám sát tình hình thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh từ đầu năm 2010 đến nay” (Báo cáo số 30/BC-VHXXH ngày 26/11/2012):

1. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sớm ban hành Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Quảng cáo, nhất là hướng dẫn công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương thực thi nhiệm vụ.

2. Về tổ chức bộ máy của ngành văn hóa cấp huyện sau khi thực hiện tách Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao, hiện nay xảy ra nhiều khó khăn, bất cập; đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu có chủ trương thống nhất mô hình cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp, theo hướng hợp nhất Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao lại thành một đơn vị như trước khi chưa tách, nhằm đảm bảo công tác quản lý, điều hành và tập trung nhân lực để hỗ trợ nhau thực hiện hiệu quả nhiệm vụ; khắc phục tình trạng “người làm, người báo cáo” hoặc “mạnh ai nấy làm” tại một số địa phương trong thời gian qua.

3. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chú trọng chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ngày càng đi vào chiều sâu; có hướng dẫn để các đơn vị của Trung ương và tỉnh đứng chân trên địa bàn có sự phối hợp trong công tác thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nhất là việc đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp văn hoá hàng năm; ban hành Quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”. Đề nghị nghiên cứu sửa đổi tiêu chí xét công nhận khu dân cư văn hóa được quy định tại điểm c Điều 2 của Quyết định:16/2012/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh về “*Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên tăng so với năm trước*” thành “*Tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên hàng năm giảm so với nghị quyết đề ra*”. Bởi vì, điểm này còn bất cập ở chỗ: tạo sự mâu thuẫn về đánh giá tỷ lệ sinh con thứ ba giữa các khu dân cư (nơi có gia đình sinh con thứ ba trong năm với số lượng nhiều nhưng xét về mặt tỷ lệ với năm trước lại giảm nên vẫn đạt tiêu chuẩn hoặc ngược lại).

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường phối hợp với UBND cấp huyện, các ngành hữu quan đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân đối với các quy định về văn hóa; nghiên cứu đổi mới về hình thức, nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao phục vụ các sự kiện chính trị, các ngày kỷ niệm lịch sử.

5. Đề nghị tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hoạt động xâm phạm di tích, sai phạm trên lĩnh vực văn hóa, kinh doanh và dịch vụ văn hóa, quảng cáo...

6. Ngoài chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, đề nghị UBND tỉnh quan tâm cân đối, bố trí kinh phí (gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới) để thúc đẩy công tác xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở; sớm phê duyệt quy hoạch đất xây dựng Bảo tàng Tổng hợp tỉnh như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra; quan tâm cho xây dựng hoặc nâng cấp Nhà hát Tuồng Đào Tấn, Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định.

7. Đề nghị ưu tiên quỹ đất, nhất là các kho hiện có trong nội thành Quy Nhơn để đầu tư xây dựng một số thiết chế văn hoá - thể thao giúp cho thành phố Quy Nhơn xứng tầm là đô thị loại I trực thuộc tỉnh, như: Nhà Truyền thống, Nhà thi đấu thể thao, Sân vận động, Thư viện (vì hiện nay chưa có) và quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao, khu vui chơi giải trí cho các phường, xã; điểm sinh hoạt văn hóa cho các khu phố, thôn đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hoá - thể thao của cơ sở.

8. Đề nghị tỉnh quan tâm tăng chế độ phụ cấp cho cán bộ làm công tác văn hoá - thể thao cấp xã để họ an tâm công tác lâu dài, góp phần phát triển sự nghiệp văn hoá; quan tâm ban hành chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ, võ sư, các huấn luyện viên đào tạo được các diễn viên, vận động viên đạt thành tích cao; ban hành những quy định về chế độ, chính sách mới để thu hút nhân tài phục vụ cho ngành văn hóa, thể thao; ban hành Đề án về Chiến lược phát triển Văn hóa trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; ban hành Đề án Bảo tồn, phát huy di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

9. UBND tỉnh có cơ chế, chính sách nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia và tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư kinh doanh các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa trên địa bàn tỉnh (vì hiện nay kết quả công tác xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa - thể thao còn hạn chế).

10. Để phát huy trách nhiệm trong công tác quản lý các hoạt động văn hoá, đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định phân cấp, ủy quyền cho các huyện, thị xã, thành phố quản lý một số lĩnh vực, loại hình như: Quảng cáo, Karaoke, biểu diễn nghệ thuật...

11. Để có điều kiện chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao và các sự kiện chính trị của thành phố Quy Nhơn; đề nghị UBND tỉnh quan tâm giao Trung tâm Hội chợ Triển lãm (số 01 đường Nguyễn Tất Thành) cho thành phố để đầu tư xây dựng phù hợp với cảnh quan, tạo điểm nhấn khu vực trung tâm đô thị, vừa phục vụ tốt cho Tỉnh tổ chức Hội chợ Triển lãm, Xúc tiến Thương mại,... vừa tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở vật chất hiện có để tổ chức các hoạt động văn hoá của thành phố.

12. Đề nghị UBND tỉnh xem xét sớm phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500 công trình quy hoạch mở rộng mặt bằng di tích chùa ông Nhiều - thành phố Quy Nhơn, gắn với quy hoạch chỉnh trang khu vực lân cận.

13. Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, trùng tu, tôn tạo các công trình văn hóa, nhất là công trình mở rộng, nâng cấp Bảo tàng Quang Trung đảm bảo

đúng kế hoạch. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện công tác sưu tầm, biên soạn hồ sơ tư liệu công nhận và tiến hành xây dựng các Bia, Bảng tưởng niệm, các mô hình tưởng niệm của các Di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn.

14. Đề tổ chức tốt lễ hội kỷ niệm 50 năm Chiến thắng An Lão (07/12/1964 - 07/12/2014), đề nghị Sở VH TT & DL phối hợp các sở, ngành liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh lập hồ sơ đề nghị nâng tầm Di tích Chiến thắng An Lão là di tích cấp quốc gia.

15. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành củng cố Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên cơ sở hợp nhất Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Ban vận động cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Đồng thời tăng cường chỉ đạo thực hiện phong trào của địa phương ngày càng đi vào chiều sâu, nhất là trong công tác chấm điểm, bình xét, phân loại cơ quan, đơn vị, khu phố, gia đình văn hóa.

VI. Chuyên đề "giám sát công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật từ năm 2010 đến năm 2011" (Báo cáo số 16/BC-BPC ngày 13/7/2012 của Ban Pháp chế):

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện tốt các nội dung sau :

1. Đối với những công trình, dự án liên quan đến việc thu hồi đất phải có cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bảo đảm công bằng, dân chủ và đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chỉ đạo xử lý và kiên quyết thu hồi các dự án đã được giao đất nhưng chủ đầu tư không thực hiện hoặc sử dụng không hợp lý; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 18/3/2008 của UBND tỉnh Bình Định về công tác quản lý đất đai, xây dựng cơ bản nhằm hạn chế khiếu kiện trong nhân dân.

2. Tiếp tục đổi mới công tác tiếp dân và củng cố các phòng tiếp dân theo Đề án 858/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ gắn với việc thực hiện tốt quy chế dân chủ trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; thường xuyên kiểm tra, phân loại đơn thư khiếu nại, tố cáo và kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thời gian quy định.

3. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và thông báo công khai để nhân dân biết. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với cấp dưới trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và việc thực hiện các quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

4. UBND tỉnh xem xét và sớm có chủ trương đề giải quyết việc khiếu nại của một số công dân yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất

đã giao quyền cho người khác nhưng trên đất vẫn còn tài sản là cây lâu niên của chủ cũ để UBND huyện Hoài Nhơn triển khai thực hiện nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo của công dân.

VII. Chuyên đề “Giám sát việc chấp hành pháp luật trên lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại một số huyện, thị xã, thành phố” (Báo cáo số 14/BC-HĐND ngày 26/11/2012 của Ban Pháp chế):

Đề nghị UBND tỉnh tổ chức và chỉ đạo các địa phương, các sở, ngành liên quan thực hiện tốt một số vấn đề sau:

1. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các địa phương thực hiện việc lập và quản lý hồ sơ địa chính theo đúng quy định của Luật đất đai; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy CNQSDĐ, QSHN, đặc biệt là các địa phương đạt tỷ lệ thấp về cấp GCN đạt tỷ lệ thấp. Thường xuyên rà soát việc sử dụng đất của các cơ quan, đơn vị và các hộ gia đình, cá nhân để có kế hoạch giải quyết cụ thể, dứt điểm; chủ động giải quyết và xác lập lại hồ sơ đất đai của các cơ quan, đơn vị bị thất lạc.
2. Tăng cường công tác phối hợp và trao đổi thông tin giữa Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất với UBND cấp xã để rút ngắn thời gian xác định tính hợp pháp về nguồn gốc đất; giữa Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên - Môi trường với cơ quan thuế, kho bạc để hướng dẫn thống nhất các loại thủ tục cho người sử dụng đất.
3. Sớm phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) cho các địa phương. Hoàn chỉnh thực hiện dự án VLAP để hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính cho từng loại đất, thửa đất để làm cơ sở cho việc cấp GCNQSDĐ, QSHN và tài sản khác gắn liền với đất.
4. Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai phải kịp thời và bảo đảm đúng quy định của pháp luật, có biện pháp khắc phục tình trạng chậm trễ, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác cấp GCNQSDĐ.
5. UBND tỉnh xem xét lại Quyết định số 41 ngày 12/10/2009 của UBND tỉnh về hạn mức tối thiểu để tách thửa để không công chứng, chứng thực nếu diện tích khi chuyển nhượng còn dưới 40 m², đảm bảo phù hợp với địa bàn từng khu dân cư và quyền dân sự của công dân. Đối với đất nông nghiệp người dân được chuyển mục đích sử dụng đất nếu phù hợp với quy hoạch; đề nghị UBND tỉnh xem xét hạ thấp diện tích đất nông nghiệp tối thiểu để được tách thửa đối với những diện tích đất nông nghiệp có cùng thửa với đất có nhà trong các đô thị. Diện tích đề nghị điều chỉnh bằng với hạn mức diện tích đất ở được cấp mới đối với từng địa phương.
6. Chỉ đạo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trên lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai còn vướng mắc để tham mưu và trình UBND tỉnh điều chỉnh cho đúng với các quy định của cấp trên và phù hợp với thực tế của địa

phương. Trong thời gian chờ Quốc hội sửa đổi và ban hành Luật Đất đai mới; để đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSDĐ, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh trên lĩnh vực đất đai để thống nhất về mặt nhận thức cũng như quy trình thực hiện giữa các địa phương trong công tác cấp GCNQSDĐ trên địa bàn tỉnh; các ngành, các địa phương đang còn nhiều vướng mắc giữa Nghị định 120/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 với các nghị định khác của Chính phủ.

VIII. Chuyên đề “Giám sát việc thực hiện Chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi cho sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ đối với 3 huyện miền núi trên địa bàn tỉnh từ năm 2009 đến tháng 9/2012 (Báo cáo số 15/BC-BDT ngày 30/11/2012 của Ban Dân tộc)

1. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển các ngành có khả năng thu hút nhiều lao động phổ thông, phù hợp với điều kiện phát triển của từng vùng, từng khu vực.

2. Phát triển các hình thức dạy nghề ngắn hạn tại chỗ cho người nghèo, tạo điều kiện để họ tự tạo việc làm, tăng thu nhập; đồng thời, tăng cường tuyên truyền, vận động, đẩy mạnh xuất khẩu lao động trên cơ sở áp dụng các chính sách của tỉnh đối với người nghèo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban của HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRƯC HĐND TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC



Võ Đình Thú